

Số: 55 /BC-HĐND

An Giang, ngày 05 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả khảo sát, giám sát trước kỳ họp cuối năm 2019 của Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh năm 2019, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh đã tổ chức khảo sát, giám sát trước kỳ họp cuối năm 2019 nhằm đánh giá kết quả hoạt động khoa học công nghệ, công tác triển khai ứng dụng các đề tài, dự án khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Đoàn khảo sát, giám sát do ông Phan Thanh Tùng - Trưởng Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh làm Trưởng đoàn cùng các thành viên là Ủy viên Ban kinh tế - ngân sách, Trưởng, Phó các Ban HĐND và lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh.

Đoàn đã tiến hành khảo sát dự án “Nghiên cứu sản xuất thực phẩm chức năng từ cao chùm ngây trồng tại vùng Bảy Núi, An Giang dưới dạng viên nang” tại Nhà máy sản xuất của Công ty CP dược phẩm Agimexpharm và giám sát trực tiếp đối với Sở Khoa học và Công nghệ.

I. NHẬN XÉT CHUNG:

Việc chuẩn bị văn bản báo cáo phục vụ Đoàn khảo sát, giám sát của sở khá nghiêm túc, được gửi trước cho Đoàn nghiên cứu, số liệu được cập nhật, có nêu nhiệm vụ và các giải pháp, phân tích được nguyên nhân hạn chế. Qua nghiên cứu báo cáo và làm việc trực tiếp với đơn vị. Đoàn khảo sát, giám sát đánh giá cao sự nỗ lực tinh thần trách nhiệm của đơn vị trong việc chuẩn bị, tổ chức khảo sát, tiếp đoàn giám sát chu đáo.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ:

1. Những kết quả đạt được:

- Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy đến nay Sở đạt được 33 nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (12 nhiệm vụ cấp tỉnh và 08 dự án, 13 nhiệm vụ cấp cơ sở), cụ thể: Đề xuất được các giải pháp tạo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt vào mùa khô hạn trên địa bàn các xã vùng cao thuộc 02 huyện Tri Tôn và Tịnh Biên tỉnh An Giang; xây dựng được 01 mô hình khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và cấp nước sinh hoạt vào mùa

khô tại huyện Tịnh Biên (nơi mà hệ thống hồ chứa và hệ thống tưới trong Quy hoạch chi tiết thủy lợi vùng Bảy Núi tỉnh An Giang hiện chưa phục vụ tới); Nghiên cứu xây dựng mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ lương đồng tỉnh An Giang đạt tiêu chuẩn VietGAP và đã hình thành phát triển vùng sản xuất lượng giống bán nhân tạo; nghiên cứu xây dựng mô hình cánh đồng lớn theo phương châm 4H, bước đầu mới xây dựng thành công mô hình cánh đồng lớn theo hướng 4H (Hợp tác - Hiện đại - Hải hòa, thân thiện môi trường - Hiệu quả); ứng dụng và chuyển giao các quy trình canh tác mới, hiệu quả và có triển vọng phát triển góp phần đa dạng hóa cây trồng; phát triển các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng ứng dụng công nghệ cao đã phát huy hiệu quả, từ đó nâng cao giá trị của sản xuất nông nghiệp.

- Theo Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020, trong 9 tháng đầu năm triển khai thực hiện 10 dự án cấp tỉnh. Tổng kinh phí thực hiện 43,337 tỷ đồng, kinh phí hỗ trợ 4,788 tỷ đồng (chiếm 11%); Tổ chức 25 Hội đồng KH&CN gồm: nghiệm thu 14 dự án, xét duyệt đề cương nội dung 11 dự án và tổ chức thẩm định kinh phí 7 dự án; Ban hành 07 Quyết định phê duyệt hỗ trợ kinh phí thực hiện 07 dự án¹. Giám sát tiến độ 04 dự án đang triển khai thực hiện, nhìn chung các dự án thực hiện đúng tiến độ.

- Trong 2019, trong công tác triển khai ứng dụng các đề tài, dự án KH&CN đã tổ chức 02 đợt chuyển giao 26 kết quả đề tài đã nghiệm thu từ năm 2018 đến 6 tháng đầu năm 2019 cho 32 đơn vị trong tỉnh triển khai ứng dụng và nhân rộng kết quả cho giai đoạn tiếp theo. Đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở ở huyện, thị xã, thành phố, đa số kết quả của đề tài sau khi được Hội đồng đánh giá nghiệm thu đều được chuyển giao cho tổ chức chủ trì ứng dụng khuyến cáo nhân rộng tại địa phương.

- Đối với Dự án khảo sát “Nghiên cứu sản xuất thực phẩm chức năng từ cao chàm ngây trồng tại vùng Bảy Núi, An Giang dưới dạng viên nang” đã được Sở KH&CN chuyển giao cho Công ty CP dược phẩm Agimexpharm hiện đang đưa ứng dụng vào sản xuất và trong quá trình xin Bộ Y tế cấp phép lưu hành.

- Ngoài ra việc nghiên cứu và ứng dụng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ đã đạt được nhiều kết quả, giúp các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động, thúc đẩy sản xuất kinh doanh góp phần tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế:

¹ (1) Xây dựng quy trình sản xuất khoai môn giống từ cây mô phù hợp điều kiện tỉnh An Giang; (2) Ứng dụng máy tách màu 16F-6SXM-1008F trong dây chuyền chế biến để nâng cao chất lượng gạo thành phẩm tại Doanh nghiệp tư nhân Nam Thành; (3) Sản xuất thử nghiệm giống dưa lưới Sakura trong nhà màng sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt; (4) dự án Ứng dụng hệ thống chuồng kín trong chăn nuôi gà thịt an toàn sinh học tại huyện Châu Phú; (5) án Ứng dụng hệ thống SCADA để giám sát chất lượng nước online của hệ thống cấp nước Long Bình (An Phú) và hệ thống cấp nước Hòa Bình (Chợ Mới); (6) Dự án Ứng dụng đổi mới công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm nước đá cây; (7) Dự án Sản xuất thử nghiệm trồng dưa lưới thủy canh ứng dụng công nghệ cao tại thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang.

- Đa số kết quả đã chuyển giao đều được tổ chức sử dụng trong nội bộ cơ quan, nâng cao được hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Tuy nhiên, đối với một số đề tài nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất gặp nhiều khó khăn trong việc nhân rộng mô hình vào thực tiễn một phần nguyên nhân do: Tập quán sản xuất của người dân, điều kiện thời tiết, đặc thù, thị trường; các mô hình luân canh đòi hỏi người dân thực hiện cần có kinh nghiệm sản xuất, vốn đầu tư khá cao, trong khi người dân rất khó tiếp cận nguồn vốn để triển khai, áp dụng kết quả nghiên cứu, nông dân hiện nay còn sản xuất nhỏ lẻ, sản phẩm đầu ra chưa liên kết được chuỗi giá trị, dẫn đến lợi nhuận chưa cao nên việc ứng dụng chưa thu hút rộng rãi.

- Một số đề tài còn thiếu tính thực tế đặc biệt tính ứng dụng, nhân rộng của các kết quả nghiên cứu còn chậm mà nguyên nhân chủ yếu do việc đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ còn nhiều vướng mắc chưa triển khai có hiệu quả; Việc xác định nguồn kinh phí cho việc tổ chức sử dụng và nhân rộng kết quả hiện nay chưa được quy định rõ ràng cụ thể.

- Phần lớn các đề xuất ý tưởng nghiên cứu xuất phát từ các sở ngành nhằm tháo gỡ những khó khăn trong công tác quản lý, ít quan tâm đến phát triển những sản phẩm cụ thể; việc thu thập các ý tưởng đề xuất nghiên cứu từ các doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức; đa phần các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã được chuyển giao ứng dụng nhưng việc nhân rộng và vấn đề thương mại hóa sản phẩm từ đề tài chưa được thực hiện vì còn nhiều vướng mắc về cơ chế.

III. Ý kiến của Đoàn giám sát đối với Sở Khoa học và Công nghệ:

- Sở cần thực hiện tốt chức năng quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học công nghệ và vai trò tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản về quản lý lĩnh vực mà Sở phụ trách.

- Thực hiện triển khai chuyển giao công nghệ, chuyển từ đề tài thành dự án và ứng dụng vào thực tế đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường liên kết giữa các tổ chức khoa học công nghệ và doanh nghiệp, kịp thời phát hiện những khó khăn, thuận lợi trong quá trình ứng dụng có điều chỉnh cho phù hợp.

IV. Kiến nghị của Đoàn giám sát đối với UBND tỉnh:

- Đề nghị UBND tỉnh đảm bảo nguồn kinh phí cho các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Sớm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân trong sản xuất thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm sau nghiên cứu nhằm tạo ra các sản phẩm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong phát triển kinh tế - xã hội, thương mại hóa; quy định quy chế kiểm tra việc triển khai ứng dụng và nhân rộng các kết quả nghiên cứu đã chuyển giao và quy định chế tài đối với các đơn vị nhận chuyển giao nhưng chậm đưa vào ứng dụng và sản xuất thực tế.

- Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Bộ KH&CN ban hành các văn bản hướng dẫn xác định quyền sở hữu trí tuệ và định giá công nghệ/sản phẩm nghiên cứu, xác định giá trị và phân chia sau khi thương mại; quy trình thẩm định và định giá công nghệ; Ban hành bộ tiêu chí cụ thể để đánh giá hiệu quả ứng dụng của đề tài nghiên cứu, cũng như đóng góp của khoa học và công nghệ vào đời sống sản xuất và quy định về bảo mật để đảm bảo thực thi bảo hộ tài sản trí tuệ của các đề tài nghiên cứu khoa học.

Trên đây là kết quả khảo sát, giám sát trước kỳ họp cuối năm 2019 của Ban kinh tế - ngân sách, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo VP: HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Phan Thanh Tùng